

Số: 63/2021/QĐST-HNGĐ

Hoàn Kiếm, ngày 17 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Căn cứ hồ sơ việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thụ lý số 19/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2021, giữa các đương sự:

- Chị **Trịnh Thu H**, sinh năm 1970

ĐKHKT và hiện ở tại: X, phường P, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

- Anh **Đào Thành L**, sinh năm: 1969

ĐKHKT và hiện ở tại: X, phường P, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39; Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2021;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Chị Trịnh Thu H và anh Đào Thành L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 85 ngày 19/9/2000). Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh chị được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Việc thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn của anh chị cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Đào Hải P.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trịnh Thu H và anh Đào Thành L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị có 04 con chung là:

+ Đào Thu N, sinh ngày: 29/6/21989

+ Đào Linh C, sinh ngày: 28/01/1991

+ Đào Thành L, sinh ngày 10/11/1995

+ Đào Hải P, sinh ngày 20/8/2006

Các cháu N, C, L đã trưởng thành nên việc sống cùng ai là tùy thuộc các cháu, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh chị cùng thống nhất để chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu P. Cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh L có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung và nhà ở: Anh chị cùng trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- Về nợ: Anh chị cùng trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- Về lệ phí việc ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng): Chị Trịnh Thu H tự nguyện chịu cả, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai số 0018197 ngày 14/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hiên Vinh